TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:72/2019/HS-ST
Ngày 19 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thi Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc Phương;

2. Bà Dương Thị Bạn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lâm P, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980, tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: 31//91/18, tổ 15, Khu phố 7, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm C, sinh năm 1960 và bà Thạch Thị Sa M, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Thạch Thị T và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/7/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn H – Văn phòng Luật sư D thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Bị hại: Bà Võ Thị H, chết ngày 12/3/2018.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Trần Thanh H, sinh năm 1988, nơi cư trú: 4/74 khu phố H, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. Ông Trần Thanh N, sinh năm 1980, nơi cư trú: 4/74A khu phố H, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

3. Bà Trần Thị Hải Y, sinh năm 1982, nơi cư trú: 4/74 khu phố H, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Ông H, ông N, bà Y là con Võ Thị H.

Người làm chứng:

1. Bà Phạm Thị H. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 35 phút ngày 12/3/2018 Lâm P điều khiển xe mô tô biển số 84H1-228.71 lưu thông trên đường Quốc lộ 13 hướng từ thành phố Thủ Dầu Một về ngã tư Hòa Lân. Khi đến đoạn đường thuộc ngã ba A&B khu phố Thạnh Hòa B, phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, do Lâm P không quan sát và nhường đường cho người đi bộ trên vách kẻ đường dành cho người đi bộ nên xảy ra va chạm với bà Võ Thị H đang đi bộ băng ngang qua đường từ lề trái qua lề phải trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ theo chiều lưu thông của xe mô tô do P điều khiển. Hậu quả làm bà Võ Thị H chết sau khi đi cấp cứu, gia đình đã an táng và từ chối giám định tử thi. Bị cáo Lâm P bị trầy xước, thương tích nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ vụ án số 254/2018/GĐPY ngày 09/7/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương, giám định nguyên nhân tử vong của bà Võ Thị H. Căn cứ trên hồ sơ cho phép nhận định: Nạn nhân Võ Thi H bị chấn thương sọ não nặng, chết não lâm sàng gây ngưng tim, ngưng thở dẫn đến tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định: Xe mô tô biển số 84H1-228.71 đã được dựng lên, đầu xe quay xéo vào mép lề chuẩn hướng về ngã ba A&B. Trục trước bánh xe cách lề chuẩn 2,2mét, trục sau bánh xe cách lề chuẩn 2,8mét. Xe ngã để lại vết cày trên mặt đường 9,4mét, đầu vết cày cách lề chuẩn 2,8mét, cách đầu vạch sơn dành cho người đi bộ 0,7mét. Cuối vệt cày tại vị trí dựng xe. Vết máu có tâm cách lề chuẩn 01mét, cách đầu vết xe mô tô 3,6mét. Xe mô tô biển số 84H1-228.71 bị trầy xước mũi dè chắn bùn trước, đầu nhựa tay cầm trước bị mài mòn, mép ngoài ấp nhựa chỗ gác chân trước bị mài mòn, bưởng chắn gió trái bị mài mòn, mặt inox lọc gió bị trầy xước, tay nắm inox sau đuôi bị mài mòn.

Cáo trạng số 83/CT-VKS-TA ngày 02/3/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lâm P về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp của bị hại ông Trần Thanh Hải xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo là dân tộc thiểu số nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo P mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận thực hiện xong và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại vì đã gây ra cái chết của bà Hài, bị cáo xin Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo và cho hưởng án treo để có cơ hội làm lại cuộc đời.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Bà H là mẹ của ông Trần Thanh H, ông Trần Thanh N và Trần Thị Hải Y. Cha, mẹ và chồng bà H đều đã chết. Sau khi vụ tai nạn xảy ra làm bà H tử vong, bị cáo P đã thăm nom và bồi thường, hỗ trợ mai táng và các chi phí khác cho gia đình bị hại số tiền 35.000.000đồng. Về trách nhiệm dân sự người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự người đại diện hợp pháp ông Trần Thanh H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Ông Trần Thanh N và bà Trần Thị Hải Y không có ý kiến và yêu cầu gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất toàn bộ đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lỗi vô ý, khi sự việc xảy ra đèn đường đã tắt, trời tối nên mức độ quan sát kém. Hơn nữa, sau khi gây tai nạn cho bị hại bị cáo đã quay đầu xe và chở bị hại đi cấp cứu không mong muốn hậu quả xảy ra. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp của bị hại ông Trần Thanh H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo là dân tộc thiểu số nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và cho bị cáo hưởng án treo với mức thấp nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 05 giờ 35 phút ngày 12/3/2018 Lâm P điều khiển xe mô tô biển số 84H1-228.71 lưu thông trên đường Quốc lộ 13 đến đoạn đường thuộc ngã ba A&B khu phố Thạnh Hòa B, phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, do Lâm Phương không quan sát và nhường đường cho người đi bộ trên

vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nên xảy ra va chạm với bà Võ Thị H đang đi bộ băng ngang qua đường trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Hậu quả làm bà Võ Thị H chết sau khi đi cấp cứu.

Hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô đi trên đoạn đường nơi có vạch kẻ dành cho người đi bộ nhưng không quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ và gây hậu quả làm cho bà Võ Thị H chết nên đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng nghĩ không xảy ra hậu quả nhưng thực tế xảy ra tai nạn dẫn đến hậu quả làm cho bị hại bị chết sau khi đi cấp cứu. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do trên đoạn đường không có đèn chiếu sáng, làm giảm tầm nhìn, bị cáo không chú ý quan sát, để giảm tốc độ khi qua vạch kẻ đường dành đường cho người đi bộ nên gây ra tai nạn, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả tội phạm, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và điều kiện khách quan xảy ra tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện tội phạm không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp của bị hại ông Trần Thanh H xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương ngày 08/10/2018 và bị cáo là dân tộc thiểu số nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng, việc phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, việc không cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng không gây nguy hiểm nên không cần cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo quy định pháp luật.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng cho bị hại và các chi phí khác số tiền 35.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển số 84H1-228.71 mà bị cáo điều khiển và gây ra tai nạn, qua điều tra xác định xe thuộc quyền sở hữu của bị cáo Lâm P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lâm P phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Lâm P 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 19/3/2019. Giao bị cáo P cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường P phải thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự thành phố Thủ Dầu Một để tiến hành thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí:

Bị cáo Lâm Phương phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- CQCSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu